

BÁO CÁO

Tình hình xây dựng, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC

1. Đánh giá chung

a) Hợp tác xã (HTX)

- Đến tháng 6/2013 trên địa bàn tỉnh có 104 HTX; trong đó, 76 HTX nông nghiệp - thủy sản, chiếm 73,07%; 16 HTX thương mại - dịch vụ, giao thông vận tải, xây dựng, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, chiếm 15,38% và 12 Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND), chiếm 11,55%. Ước cuối năm 2013, có 107 HTX. Từ năm 2010 đến nay, có 29 HTX thành lập mới, bình quân tăng 10 HTX/năm chủ yếu thuộc lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản.

- Tổng số xã viên là 27.103 người, từ 2010 đến nay tăng 6.012 xã viên mới.

- Số lượng cán bộ quản lý (Ban chủ nhiệm, ban kiểm soát, kế toán) là 495 người; trong đó, 52 cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học trở lên, chiếm 10,50%; 48 cán bộ có trình độ trung cấp, chiếm 9,69%; 395 cán bộ quản lý chưa qua đào tạo, chiếm 79,79%. Từ năm 2010 đến nay, có 368 cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng gồm các lớp bồi dưỡng chủ nhiệm, kiểm soát viên, kế toán, Ban quản trị HTX.

- Quy mô đất đai: 18 HTX, QTDND đã xây dựng trụ sở với diện tích là 8.547,06 m²; 2.979 m² đất do HTX quản lý được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và HTX thuê 2.440 ha đất mặt nước ven biển.

- Tổng vốn điều lệ trên 57.232 triệu đồng và tổng vốn hoạt động 667.451 triệu đồng.

- Kết quả điều tra hoạt động một số HTX, QTDND năm 2012: Doanh thu bình quân 4.498 triệu đồng/năm; lợi nhuận bình quân 210 triệu đồng/năm.

- Lợi ích khi tham gia HTX năm 2012: Thu nhập bình quân 15,20 triệu đồng/xã viên/năm.

- Vai trò và hiệu quả trong phát triển kinh tế xã hội tại địa phương: Tỷ trọng đóng góp vào GDP của tỉnh hàng năm là 0,68% vào năm 2010; 0,49 % năm 2011 và 0,66% năm 2012 (số liệu của Cục Thống kê tỉnh).

b) Tổ hợp tác (THT)

- Đến tháng 6/2013 trên địa bàn toàn tỉnh có 2.368 THT; trong đó, 1.117 THT nông nghiệp - thủy sản, chiếm 47,17%; 1.182 THT tín dụng, chiếm 49,66%; 68 THT thương mại và công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, chiếm 2,87%. Ước thực hiện đến cuối năm 2013 là 2.380 THT.

Từ năm 2010 đến nay, có 219 THT thành lập mới, chủ yếu thuộc lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản. Có 826 THT đăng ký hoạt động với chính quyền xã, phường, thị trấn, chiếm 34,88% tổng số THT.

- Tổng số thành viên 47.850 người, số thành viên mới từ năm 2010 đến nay là 2.759 người.

- Số lượng cán bộ quản lý là 7.080 người, trong đó 1.552 cán bộ được bồi dưỡng chuyên môn tổ trưởng THT, chiếm 21,9%.

Nhìn chung, hoạt động của nhiều HTX đa dạng hơn theo xu hướng sản xuất kinh doanh tổng hợp gắn với dịch vụ phục vụ lợi ích cho HTX và xã viên. Các HTX thành lập mới tuân thủ theo các quy định của Luật HTX, đã phát huy vai trò tự chủ, độc lập trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Ngoài ra, các HTX liên kết, gắn bó nhau và với các loại hình doanh nghiệp khác, nhằm cung ứng vật tư nông nghiệp và tiêu thụ sản phẩm cho xã viên.

2. Đánh giá tình hình sản xuất, kinh doanh theo lĩnh vực

- Lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản: Có 76 HTX với 5.986 xã viên và 1.117 THT với 15.406 thành viên. Tổng số vốn điều lệ của HTX là 28.298 triệu đồng. Doanh thu bình quân khoảng 1.259 triệu đồng/HTX (chỉ tính những HTX có hoạt động kinh doanh, dịch vụ). Thu nhập bình quân trong kinh tế tập thể là 13,75 triệu đồng/lao động/năm (tính cả HTX và THT); thu nhập bình quân 14 triệu đồng/xã viên HTX/năm.

Những năm qua các HTX nông nghiệp, thủy sản gặp khó khăn về vốn, quy mô hoạt động, cơ sở vật chất, trình độ cán bộ quản lý; vì vậy, đã có nhiều HTX nông nghiệp, thủy sản không thể tồn tại trước yêu cầu ngày càng cao của nền kinh tế. Tuy nhiên, không ít HTX đã có hướng đi thích hợp, thay đổi phương án sản xuất kinh doanh phù hợp điều kiện, khả năng hiện có, tự phát huy nội lực, vươn lên làm ăn có hiệu quả, điển hình là HTX nông nghiệp Evergrowth (bò sữa) tại huyện Trần Đề, giải quyết việc làm thường xuyên cho trên 2.500 xã viên; HTX nông nghiệp Long Hưng có phương án sản xuất kinh doanh phù hợp; HTX chăn nuôi heo Mỹ Xuyên ... Qua đó, các mô hình HTX đã đem lại sự an tâm phần khởi cho xã viên, ổn định thu nhập, giảm tỷ lệ hộ nghèo, doanh thu và lợi nhuận ngày càng tăng. Bên cạnh đó, HTX đã tích cực hưởng ứng các phong trào do địa phương phát động, tham gia đóng góp các quỹ phúc lợi.

- Lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN): Toàn tỉnh có 7 HTX với 199 xã viên, tổng vốn điều lệ 2.005 triệu đồng. Các HTX chuyên sản xuất những mặt hàng truyền thống như đan lát, dệt chiếu, sản xuất kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ xuất khẩu tận dụng nguồn nguyên liệu địa phương để sản xuất sản phẩm; thu hút lao động nhân rỗi tại địa phương và các vùng lân cận, đào tạo nghề và việc làm thường xuyên trên 4.000 lao động, góp phần giảm nghèo tại địa phương.

- Lĩnh vực xây dựng: 02 HTX đang hoạt động với 14 xã viên, tổng vốn điều lệ là 1.710 triệu đồng.

- Lĩnh vực thương mại, dịch vụ: 04 HTX đang hoạt động với 55 xã viên, tổng vốn điều lệ là 2.014 triệu đồng.

- Lĩnh vực giao thông vận tải: 03 HTX đang hoạt động với 152 xã viên, tổng vốn điều lệ 2.717 triệu đồng, HTX tham gia phục vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách khoảng 38,6% toàn tỉnh, tạo nhiều việc làm ổn định.

- Lĩnh vực tín dụng: 12 Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) với 20.704 xã viên, tổng vốn điều lệ 24.040 triệu đồng; 1.182 THT tín dụng với số lượng thành viên là 23.882 người. Các quỹ tín dụng đang hoạt động có hiệu quả thiết thực, từng bước giải quyết nhu cầu SXKD của các thành viên, nhất là khu vực nông thôn. Tổng nguồn vốn hoạt động của 12 QTDND là 504.043 triệu đồng, các QTDND đã cho 6.571 lượt thành viên vay với doanh số 341.671 triệu đồng; tổng dư nợ cho vay 404.210 triệu đồng.

Được sự chỉ đạo kịp thời của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, các tổ chức TDND đều vượt qua khó khăn, đảm bảo khả năng thanh toán, góp phần vào sự phát triển kinh tế địa phương, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi ở nông thôn, tạo việc làm tăng thu nhập cho thành viên, đóng góp tích cực vào công tác giảm nghèo ở địa phương.

3. Những chính sách tác động tích cực khi thực hiện chính sách hỗ trợ đối với HTX, THT lĩnh vực nông nghiệp

- Giai đoạn 2010 - 2012, có 287 tổ chức kinh tế tập thể (bao gồm 258 THT và 29 HTX) được hỗ trợ, tư vấn thành lập mới với kinh phí khoảng 580 triệu đồng. Đa số các ban, tổ sáng lập đều được hướng dẫn, hỗ trợ theo đúng trình tự, thủ tục thành lập mới THT và HTX.

Về hiệu quả hoạt động của HTX được hỗ trợ thành lập mới: Các HTX mới thành lập theo những mô hình HTX mới được tư vấn hỗ trợ về xây dựng điều lệ, phương án sản xuất, kinh doanh phù hợp; được bồi dưỡng kiến thức về tổ chức quản lý, năng lực hoạt động, trách nhiệm hai chiều giữa xã viên và HTX, từng bước đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thành viên; số HTX hoạt động có lợi nhuận tăng lên.

- Giai đoạn 2010 - 2012, có khoảng 2.368 lượt cán bộ HTX nông nghiệp được hỗ trợ bồi dưỡng với kinh phí khoảng 337 triệu đồng; 71 lượt cán bộ HTX được hỗ trợ đào tạo trung cấp với kinh phí khoảng 1.209,58 triệu đồng. Nhìn chung, các địa phương tổ chức bồi dưỡng cho HTX theo Luật Hợp tác xã và các văn bản dưới luật có liên quan như Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác, Nghị định số 88/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác xã... cho cán bộ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở cấp huyện, xã cũng như thành viên HTX; qua đó, giúp nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý và các kiến thức cần thiết cho HTX.

- Quỹ hỗ trợ phát triển HTX thành lập và đi vào hoạt từ tháng 4/2010 với số vốn ban đầu 2.500 triệu đồng; đến tháng 5/2011 tăng lên 5.000 triệu đồng (ngân sách tỉnh cấp). Tính đến cuối năm 2012, đã giải ngân cho 8 dự án với số tiền 2.440 triệu đồng (cho 3 THT và 5 HTX vay). Các đơn vị được vay đã sử dụng vào sản xuất, kinh doanh, giúp tạo thêm việc làm, tăng lợi nhuận cho THT và HTX, tăng thu nhập cho các thành viên.

- Bên cạnh đó, nhiều chính sách khác cũng được thực hiện như chính sách ưu đãi về đất sử dụng làm trụ sở, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ xã hội; cụ thể tỉnh đã giao đất (không thu tiền sử dụng đất) và hỗ trợ tạo điều kiện cho 11 HTX xây dựng trụ sở làm việc, sân phơi, cơ sở sản xuất, kinh doanh; cho thuê đất mặt nước đối với 02 HTX (có thu tiền sử dụng đất).

Chính sách hỗ trợ hoạt động xúc tiến thương mại: Các ngành, địa phương trong tỉnh và Liên minh Hợp tác xã tỉnh đã hỗ trợ xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin, tìm kiếm thị trường, tạo điều kiện cho các THT, HTX tham gia hội chợ, giới thiệu sản phẩm trong và ngoài tỉnh, hỗ trợ xây dựng thương hiệu các sản phẩm như bưởi năm roi Kế Sách.

Chính sách hỗ trợ ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, đổi mới công nghệ đối với HTX Bò sữa tại huyện Trần Đề, HTX nông nghiệp Vĩnh Tiên tại huyện Ngã Năm được dự án của tổ chức Socodevi (Canada) tài trợ; tạo điều kiện cho các HTX tiếp cận các quy trình sản xuất mới, kỹ thuật tái tạo con giống, cây trồng, tham dự các buổi trình diễn sử dụng máy móc, thiết bị kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp và thủy sản.

4. Đánh giá những mặt làm được, hạn chế và nguyên nhân

a) Những mặt làm được

- HTX, THT nông nghiệp - thủy sản và các Quỹ tín dụng nhân dân ổn định và phát triển cả về số lượng và chất lượng.

- Một số mô hình HTX nông nghiệp, thủy sản làm ăn có hiệu quả tiếp tục phát huy, mang lại lợi ích thiết thực cho các xã viên. Công tác phòng, chống dịch bệnh, chuyển giao kỹ thuật được nhanh chóng triển khai, chuyên giao và đạt hiệu quả trong các HTX, THT; qua đó, quần chúng nhân dân và cộng đồng các câu lạc bộ, THT, xã viên HTX tham gia tích cực.

Đạt được những kết quả trên là do:

- Ban Chi đạo đổi mới phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh phối hợp các huyện, thị xã, thành phố rà soát các HTX, THT hoạt động yếu kém để chấn chỉnh kịp thời, củng cố về tổ chức bộ máy, phương án hoạt động, hỗ trợ về các thủ tục đăng ký.

- Các Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) cơ bản đều có trụ sở làm việc, trang thiết bị đảm bảo yêu cầu trong giao dịch với khách hàng; điểm nổi bật ở lĩnh vực này là đội ngũ các bộ quản lý chuyên môn nghiệp vụ đều có trình độ, được đào tạo theo hướng chính quy và chuyên môn hóa.

b) Hạn chế

- Phần lớn các mô hình KTTT có quy mô nhỏ, vốn góp ít, năng lực quản lý, điều hành của một số HTX còn yếu, trình độ công nghệ lạc hậu kéo dài, sức cạnh tranh thấp; do vậy, hoạt động của nhiều HTX chưa đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh và nhu cầu cuộc sống ngày càng tăng của xã viên cũng như của cộng đồng. Các HTX xây dựng, giao thông vận tải, thương mại, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gặp nhiều khó khăn trong sản xuất, không phát triển thêm về số lượng từ năm 2010 đến nay.

- Phần lớn các THT chưa thực hiện việc đăng ký theo quy định tại Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động

của THT, một số cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương chưa quan tâm triển khai thực hiện Nghị định này.

- Các HTX chưa tiếp cận được nguồn vốn vay với lãi suất ưu đãi từ các ngân hàng, các chương trình hỗ trợ trong khi giá cả đầu vào tăng cao, khâu tiêu thụ sản phẩm gặp khó khăn do ảnh hưởng tình hình kinh tế khó khăn chung; từ đó, tăng trưởng của khu vực HTX chưa ổn định, hiệu quả hoạt động chưa cao, số HTX hoạt động trung bình, yếu kém còn nhiều.

- Ngoài ra, các chính sách của Nhà nước về hỗ trợ và tạo điều kiện cho HTX, THT chưa cụ thể, việc triển khai thực hiện gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

c) Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên

- Việc triển khai, nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh chưa đầy đủ, kịp thời tới THT, HTX và quần chúng nhân dân.

- Một số cấp ủy Đảng và chính quyền chưa quan tâm đúng mức trong việc chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể; nhận thức về HTX kiểu mới của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế; công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể còn lơis lỏng, chưa phân định rõ chức năng quản lý nhà nước giữa các sở, ngành và chính quyền địa phương đối với HTX.

- Nhận thức của xã viên chưa đầy đủ và tâm lý HTX kiểu cũ vẫn còn đè nặng, chưa thật sự tổ chức sản xuất theo mô hình mới, còn lúng túng và thiếu định hướng.

- Việc ban hành hệ thống chính sách về HTX chậm, không đồng bộ, đặc biệt là chính sách về vốn; nhiều HTX hoạt động theo hình thức, không đúng với tính chất quy định của Luật HTX; công tác củng cố, chấn chỉnh HTX tuy có các giải pháp chung nhưng việc phối hợp tổ chức thực hiện ở từng địa phương, từng đối tượng chưa cụ thể và dứt khoát.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ ĐẾN NĂM 2020

(Thực hiện theo Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 21/8/2013 của UBND tỉnh)

1. Phương hướng, nhiệm vụ chung

- Trên cơ sở quán triệt đầy đủ quan điểm, mục tiêu và nội dung Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh ủy, các cấp, các ngành và địa phương chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình, biện pháp cụ thể và phù hợp với điều kiện thực tế để thực hiện có hiệu quả Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

- Thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và luật pháp của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể trong thời gian tới; trong đó, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng Luật HTX năm 2012 và các văn bản dưới Luật.

- Thường xuyên quan tâm, nhân rộng các HTX điển hình tiên tiến; tập trung các nguồn lực hướng đến phát triển một số liên hiệp HTX trong những năm tới.

- Tập trung củng cố, kiện toàn, chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động của các THT, HTX hiện có; nhanh chóng đưa KTTT thoát khỏi những yếu kém hiện nay để phát triển nhanh và bền vững.

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới HTX trong các mặt quản lý, sở hữu, phân phối và hoạt động kinh doanh nhằm phù hợp với Luật HTX năm 2012.

- Đẩy mạnh việc chuyên đổi, phát triển các hình thức hợp tác đa dạng, tự nguyện, kết hợp việc thành lập các THT, HTX liên kết sản xuất trên cánh đồng mẫu lớn gắn với chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu quốc gia khác; không ngừng phát triển sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh trong quá trình hội nhập quốc tế; phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng cao và có tỷ trọng đóng góp ngày càng lớn vào GDP của tỉnh.

- Phấn đấu đến năm 2020 khu vực kinh tế hợp tác có vị trí, vai trò quan trọng và toàn diện ở tất cả các mặt trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội; thu hút đa số hộ nông dân, các hộ sản xuất kinh doanh nhỏ, các doanh nghiệp và tổ chức khác tham gia HTX.

2. Chỉ tiêu cụ thể

- Phấn đấu:

+ Đến năm 2015: Sản phẩm hàng hóa của kinh tế tập thể chiếm 1,3% GDP của tỉnh.

+ Đến năm 2020: Không còn HTX yếu kém, nâng HTX khá giỏi lên 90%, đảm bảo đội ngũ cán bộ đủ sức quản lý, điều hành hoạt động HTX.

- Xây dựng mỗi ngành nghề hoạt động kinh doanh có ít nhất (01) mô hình HTX điển hình tiên tiến vững mạnh; trong đó, tập trung xây dựng các loại hình sau:

+ HTX đa chức năng.

+ HTX trọng điểm có hàng hóa xuất khẩu về tôm, lúa, nghêu...

III. GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN

1. Thống nhất và nâng cao nhận thức về bản chất, vai trò của KTTT, HTX

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể, Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX, Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 của Quốc hội và các văn bản có liên quan cho các tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, các HTX, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Trong đó, cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan chức năng có trách nhiệm trực tiếp tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách phát triển KTTT; từ đó, cán bộ, xã viên, người lao động trong HTX nhận thức đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, nhiệm vụ trong phát triển KTTT; thực hiện tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và luật pháp của Nhà nước về phát triển KTTT.

- Tiếp tục phát triển KTTT trong các ngành, lĩnh vực, địa bàn, trọng tâm là khu vực nông nghiệp, nông thôn trên cơ sở bảo đảm quyền tự chủ của kinh tế hộ, trang trại; hỗ trợ đắc lực cho kinh tế hộ, trang trại phát triển, gắn với chương trình

nông nghiệp - nông thôn - nông dân, chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình mục tiêu quốc gia khác tại địa phương.

2. Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên trong phát triển KTTT

- Cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả KTTT và coi đây là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên; định kỳ, kiểm tra, sơ kết, đánh giá thực trạng hoạt động của HTX; kịp thời có biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhân rộng các điển hình tiên tiến; chú trọng công tác xây dựng các tổ chức đảng, đoàn thể trong các HTX.

- Các ngành, các cơ quan chức năng và chính quyền các cấp tiếp tục đổi mới, nâng cao trách nhiệm, chất lượng và hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với HTX.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với khu vực HTX.

- Giao Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể tỉnh chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch, các cơ chế, chính sách phát triển KTTT; thống nhất việc phân công chỉ đạo, quản lý và theo dõi của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, huyện, thị xã, thành phố đối với từng lĩnh vực, loại hình KTTT (nòng cốt là THT, HTX); thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chương trình, kế hoạch và các cơ chế, chính sách được ban hành; tổ chức triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản dưới Luật.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, hoàn thiện bộ máy và cơ chế quản lý nhà nước đối với THT, HTX theo luật HTX hiện hành; định kỳ sơ kết, tổng kết theo quản lý nhà nước chuyên ngành về KTTT.

4. Tổ chức triển khai có hiệu quả Luật HTX năm 2012, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển KTTT

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức hội, hiệp hội trong tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia phát triển, nâng cao hiệu quả KTTT; đồng thời, rà soát, đề nghị bổ sung, sửa đổi cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ HTX cho phù hợp.

- Các chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với HTX không nặng về bao cấp ngân sách nhà nước đối với HTX, không buông lỏng sự quan tâm quản lý đối với HTX; nguyên tắc là trợ giúp HTX tự phát triển và phù hợp với bản chất HTX; hỗ trợ có điều kiện, có thời hạn, không ảnh hưởng môi trường kinh doanh chung; chú trọng hỗ trợ việc tăng cường công tác bồi dưỡng, đào tạo để nâng cao năng lực quản lý, điều hành HTX.

- Hoàn thiện cơ chế quản lý và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX tỉnh, tăng quy mô về vốn cho vay của Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX; tạo điều kiện để các THT, HTX tiếp cận được các nguồn vốn vay ưu đãi nhằm mở rộng, đa dạng hóa hoạt động.

5. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của tổ chức Liên minh HTX, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, hội, hiệp hội trong phát triển KTTT

- Đề cao, phát huy vai trò tham mưu và mạnh dạn phân công Liên minh HTX tỉnh thực hiện một số hoạt động quản lý nhà nước phù hợp tình hình, điều kiện của địa phương theo quy định tại Nghị định số 45/2010NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ; đồng thời, Liên minh HTX tỉnh cần nỗ lực nhiều hơn nữa để nâng cao vai trò, trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX.

- Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và tổ chức Liên minh HTX tỉnh để làm tốt vai trò đại diện cho KTTT trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác phối hợp giữa Liên minh HTX tỉnh, các sở, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT; định kỳ tiến hành sơ, tổng kết đánh giá hoạt động phối hợp. Trên cơ sở đó, tăng cường trách nhiệm, hợp đồng chặt chẽ, rõ ràng, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc trong việc thực hiện các mục tiêu, giải pháp đề ra nhằm đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT.

- Khuyến khích nhân rộng, biểu dương khen thưởng đối với các mô hình HTX, làng nghề làm ăn hiệu quả, từng bước khẳng định KTTT và HTX là nhân tố quan trọng góp phần bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị tại cơ sở và phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT tỉnh và các sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng chương trình cụ thể hóa kế hoạch của UBND tỉnh về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo và các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan để tổ chức triển khai thực hiện.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiến hành lập kế hoạch, chương trình đổi mới và khuyến khích phát triển KTTT phù hợp điều kiện, yêu cầu thực tế của từng địa phương và kế hoạch của tỉnh, đưa vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của địa phương để làm cơ sở triển khai thực hiện.

- Định kỳ hàng năm, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các sở, ngành, đơn vị liên quan và Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT tỉnh tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch của huyện, thị xã, thành phố về phát triển KTTT trên địa bàn; qua đó, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch, giải pháp thực hiện có hiệu quả và phù hợp hơn với tình hình, điều kiện cụ thể của từng địa phương, từng ngành và xu thế phát triển.

- Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo và đề xuất Tỉnh ủy và UBND tỉnh để được chỉ đạo thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT;
- Lưu: HC, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Trần Thành Nghiệp